

# HOẠT ĐỘNG GIẢI TRÍ TẠI CỘNG ĐỒNG CỦA TRẺ EM

## (Nghiên cứu trường hợp tại phường Phú Hiệp, thành phố Huế)

Trương Thị Xuân Nhi

Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: nhitruongctxhk37@gmail.com

### TÓM TẮT

Hoạt động vui chơi, giải trí tại cộng đồng có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của trẻ em. Bài viết dựa trên nghiên cứu đối với 75 trẻ em khối 5 trường tiểu học Ngô Kha, Thành phố Huế. Sử dụng phương pháp phỏng vấn cấu trúc và phỏng vấn bán cấu trúc với các đối tượng liên quan, kết quả nghiên cứu mô tả hoạt động giải trí và nhu cầu giải trí của trẻ em tại cộng đồng. Bên cạnh đó, bài viết cũng bàn luận về lợi ích, những vấn đề hạn chế cũng như những nguy cơ đối với trẻ em trong quá trình vui chơi tại cộng đồng. Từ đó, đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng vui chơi tại cộng đồng cho trẻ em.

**Từ khóa:** hoạt động giải trí, nhu cầu, trẻ em.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giải trí là một trong những nhu cầu thiết yếu, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em, giúp trẻ em tương tác với môi trường xung quanh, tạo ra hiệu ứng tích cực về tinh thần. Các nghiên cứu cho thấy hoạt động vui chơi của trẻ không chỉ đơn giản thỏa mãn nhu cầu về lứa tuổi, mà có ảnh hưởng quan trọng đến việc hỗ trợ sự phát triển trí não, giúp trẻ hình thành kỹ năng giao tiếp xã hội [13]. Bên cạnh đó, hoạt động vui chơi, giải trí còn góp phần nâng cao thể chất và những tình cảm tích cực của trẻ em [11].

Xã hội phát triển kéo theo nhiều hình thức giải trí, cung cấp cho trẻ cơ hội vui chơi và trải nghiệm khác nhau. Tuy nhiên, hiện nay các hình thức giải trí chủ yếu tập trung tại các không gian trong nhà và các cơ sở dịch vụ có thu phí. Trong khi đó, môi trường bên ngoài với các hoạt động giải trí cộng đồng được xem là môi trường tích cực cho trẻ rèn luyện thể chất cũng như bồi dưỡng những năng lực xã hội thì có số lượng còn khá hạn chế, chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của trẻ. Nghiên cứu thực tế cho thấy môi trường tự nhiên hỗ trợ tốt hơn cho trẻ em, giúp trẻ phát triển trí tưởng tượng tốt hơn so với môi trường nhân tạo, đồng thời nhận định môi trường tự nhiên có thể trở thành một nơi học tập hữu ích [9].

Trên địa bàn thành phố Huế hiện có khoảng 29.400 trẻ em tuổi tiểu học [12], đây là lứa tuổi cần đến những sân chơi công cộng, các hoạt động giải trí tại cộng đồng để có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và các kỹ năng xã hội. Bài viết *Hoạt động giải trí tại cộng đồng của trẻ em (nghiên cứu trường hợp tại phường Phú Hiệp, thành phố Huế)* sẽ mô tả các đặc điểm hoạt

động giải trí tại cộng đồng và đánh giá của trẻ em lứa tuổi tiểu học về loại hình giải trí này. Bên cạnh đó, bài viết cũng cung cấp những thông tin về nhu cầu giải trí của trẻ em khu vực đô thị hiện nay.

## 2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Bàn về tầm quan trọng của hoạt động giải trí đối với trẻ em, nhóm nghiên cứu Kathleen Glascott Burriss & Ling-Ling Tsao (2002) đã nhấn mạnh chơi là một nhu cầu thiết yếu của trẻ em. Vui chơi không chỉ là một hoạt động vui vẻ đơn thuần mà luôn gắn liền với việc luyện tập và hoàn thiện các kỹ năng; là công cụ chính tạo điều kiện cho trẻ em phát triển tâm thần, trí tuệ và nhân cách; thông qua vui chơi trẻ có cơ hội phát triển ngôn ngữ và các mối quan hệ xã hội, tăng cường sự tự tin. Cùng đề cập về tầm quan trọng của hoạt động vui chơi, nhưng tập trung vào việc đánh giá vai trò của thiên nhiên ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động vui chơi của trẻ mầm non, Kellie Dowdell, Tonia Gray và Karen Malone (2011) khẳng định môi trường tự nhiên của cơ sở mầm non có kết nối ngoài trời hỗ trợ tốt hơn cho trẻ em chơi với trí tưởng tượng đồng thời phát triển các mối quan hệ tích cực và cho phép môi trường tự nhiên trở thành một nơi học tập hữu ích [8].

Một nghiên cứu khác liên quan đến các cơ sở dịch vụ trong nhà có thu phí và thực hiện đánh giá các tiêu chí của một địa điểm vui chơi giải trí cho trẻ em, Vũ Thị Khánh Linh và Nguyễn Phương Anh (2015) thực hiện khảo sát 100 phụ huynh và các bên liên quan. Một trong những kết quả quan trọng đó là đánh giá của phụ huynh về môi trường vui chơi của trẻ, có đến 19% phụ huynh cảm thấy không hài lòng. Các bậc phụ huynh cho rằng môi trường vui chơi của con họ bị bó hẹp và không có sự gần gũi với tự nhiên, “cần mở thêm nhiều khu vui chơi có không gian rộng, mang yếu tố thiên nhiên cho trẻ” [4]. Như vậy, có thể thấy tầm quan trọng của hoạt động vui chơi, giải trí, đặc biệt là hoạt động giải trí ngoài trời hay các sân chơi có sự kết nối với thiên nhiên đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu nêu trên hạn chế đối tượng nghiên cứu trong phạm vi trẻ em ở lứa tuổi mầm non. Trong khi đó, nhu cầu vui chơi giải trí là nhu cầu hiện diện ở tất cả các giai đoạn phát triển của một đứa trẻ.

Với độ tuổi tiểu học, tác giả Lê Văn Bé Hai đề cập đến tác dụng tích cực của hoạt động vui chơi vận động giải trí, góp phần làm tăng trưởng thể chất cho trẻ. Trong đó, phương pháp điều tra bảng hỏi và thực nghiệm sư phạm (thực nghiệm so sánh song song trên 2 nhóm học sinh tuổi 6 - 10 tại 5 trường tiểu học nội thành) là cơ sở cho kết luận của đề tài về tầm quan trọng của vận động giải trí đối với sự phát triển của lứa tuổi tiểu học và đề xuất giải pháp trong hoạt động giáo dục thể chất tại trường học [3]. Tuy nhiên tác giả chưa quan tâm thích đáng đến việc phát huy các hoạt động giải trí bên ngoài trường học, trong đó có các địa điểm giải trí tại cộng đồng. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để nhận thức đúng tầm quan trọng của hoạt động giải trí và đẩy mạnh các hoạt động giải trí mang tính vận động, gắn kết với không gian ngoài trời đối với trẻ em ở lứa tuổi tiểu học.

Từ các nghiên cứu ở trong và ngoài nước có liên quan cho thấy, các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu hoạt động giải trí của trẻ em tại các cơ sở giáo dục/trường học và phần lớn quan tâm lứa tuổi mầm non. Hầu như chưa có đề tài nghiên cứu nào trước đây nghiên cứu về đặc điểm và nhu cầu giải trí tại cộng đồng của trẻ em, đặc biệt với trẻ trong độ tuổi tiểu học. Trên cơ sở đó,

nghiên cứu của chúng tôi sẽ cung cấp nguồn thông tin mới về nhu cầu giải trí tại cộng đồng của trẻ em ở độ tuổi tiểu học, bổ sung một cách nhìn đặc thù về các yếu tố liên quan đến nhu cầu giải trí tại cộng đồng của trẻ em ở khu vực đô thị.

### 3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được tiến hành trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2020. Mẫu khảo sát được thực hiện trên toàn bộ 75 học sinh lớp 5 tại trường tiểu học Ngô Kha trên địa bàn phường Phú Hiệp, thành phố Huế. Tác giả lựa chọn học sinh lớp 5 bởi đây là độ tuổi bắt đầu định hình các hoạt động giải trí, có khả năng đánh giá vấn đề và nhận thức về những mong muốn của bản thân, thuận tiện cho việc thu thập thông tin nghiên cứu.

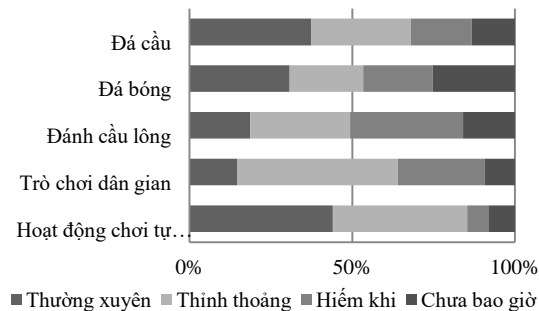
Nghiên cứu sử dụng hai phương pháp thu thập thông tin phỏng vấn cấu trúc và phỏng vấn bán cấu trúc. Đối với phỏng vấn cấu trúc, chúng tôi xây dựng phiếu khảo sát bao gồm 11 câu hỏi tìm hiểu về các hoạt động và địa điểm giải trí tại cộng đồng mà trẻ em tham gia; những ý kiến đánh giá cũng như mong muốn của các em về hoạt động giải trí tại cộng đồng.

Đối với phỏng vấn bán cấu trúc, tác giả tiến hành phỏng vấn 01 cán bộ đoàn thanh niên, 01 cán bộ làm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em tại phường nhằm thu thập thông tin liên quan đến nội dung, hình thức các hoạt động giải trí tại cộng đồng, các địa điểm phục vụ nhu cầu giải trí tại cộng đồng dành cho trẻ em. Đồng thời, cũng tiến hành phỏng vấn bán cấu trúc đối với 04 phụ huynh có con đang học lớp 5 để đánh giá sở thích vui chơi ngoài trời của trẻ và lợi ích của hoạt động giải trí tại cộng đồng.

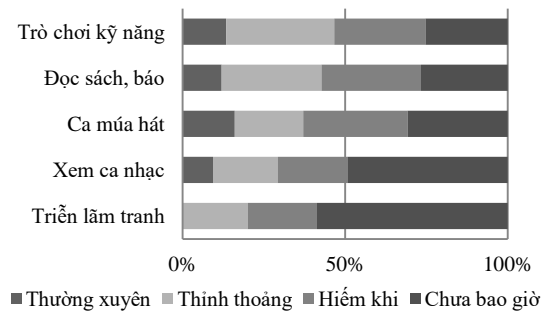
### 4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 4.1. Đặc điểm giải trí tại cộng đồng của trẻ em phường Phú Hiệp, thành phố Huế

Hoạt động giải trí ở lứa tuổi tiểu học, đặc biệt là học sinh lớp 5 có sự khác biệt, mang tính tổ chức cao và có nội dung phong phú. Trong giai đoạn này, thể lực và tri thức của trẻ phát triển mạnh, trẻ có xu hướng đòi hỏi các trò chơi vận động, yêu cầu trò chơi phải đem lại hiểu biết mới, phát triển những sở thích bản thân. Do đó, trong nội dung nghiên cứu, tác giả tiến hành phân loại các hoạt động giải trí tại cộng đồng thành hai nhóm: các hoạt động vận động và các hoạt động phát triển năng khiếu, kỹ năng để phân tích đặc điểm hoạt động giải trí của trẻ em lứa tuổi này.



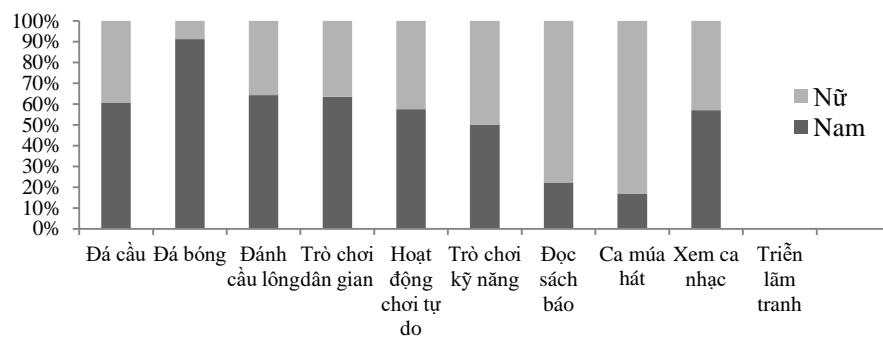
**Biểu đồ 1.** Các hoạt động vận động



**Biểu đồ 2.** Các hoạt động kỹ năng, năng khiếu

Kết quả nghiên cứu cho thấy có sự khác biệt giữa mức độ tham gia các hoạt động vận động và các hoạt động kỹ năng, năng khiếu. Cụ thể, các hoạt động vui chơi tự do được xem là phổ biến nhất chiếm 44%, ngoài ra các hoạt động thể thao khác như đá cầu có tỷ lệ 37,3%, đá bóng có tỷ lệ 30,7% cũng thường xuyên được trẻ lựa chọn. Bên cạnh đó, các trò chơi dân gian dù không mang tính thường xuyên, nhưng trẻ em cũng đã được tiếp cận và tham gia tại cộng đồng. Ngoài các trò chơi phát triển đến thể chất, vận động, trẻ em tại địa bàn nghiên cứu còn tham gia các hoạt động giải trí khác liên quan đến phát triển kỹ năng, năng khiếu. Trẻ tham gia các trò chơi kỹ năng ở tần suất thường xuyên chiếm 13,3% và thỉnh thoảng chiếm 33,3%; hoạt động đọc sách báo tại cộng đồng cũng khá thường xuyên chiếm 23%. Tuy nhiên, cơ hội được xem các chương trình ca nhạc hay triển lãm tranh còn rất hạn chế khi có đến hơn 50% trẻ cho biết chưa bao giờ được tiếp cận với các hình thức này.

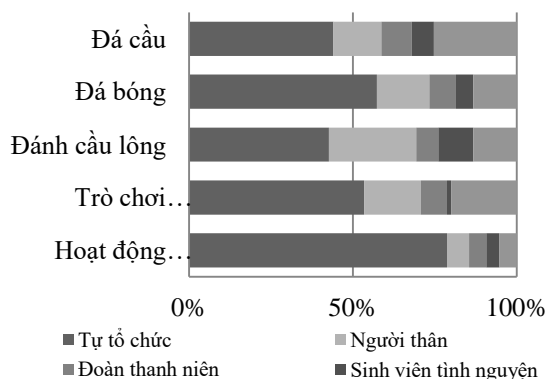
Phân tích đặc điểm hoạt động giải trí trẻ em lứa tuổi tiểu học, giới tính là một yếu tố quan trọng trong việc lựa chọn các trò chơi. Cụ thể, kết quả quan sát cho thấy sự khác biệt giữa học sinh nam và học sinh nữ.



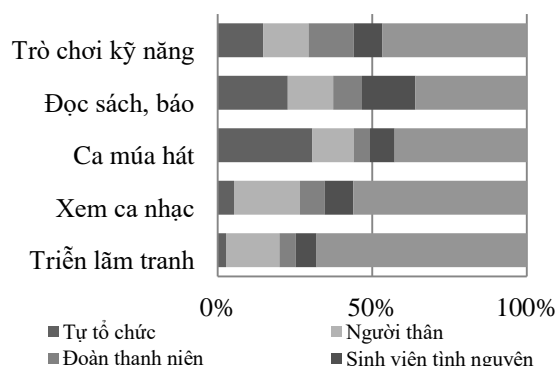
**Biểu đồ 3.** Lựa chọn hoạt động giải trí tại cộng đồng theo giới tính

Đối với các hoạt động vận động thể chất, trẻ em nam có xu hướng chơi thường xuyên hơn như đá bóng có tỷ lệ 91,3%, đánh cầu lông với 64,3%. Các hoạt động kỹ năng có tỷ lệ lựa chọn tương đồng nhau 50% cho cả trẻ em nam và nữ. Trong khi đó, trẻ em nữ lựa chọn tham gia các hoạt động về năng khiếu khi vui chơi tại cộng đồng nhiều hơn. Có đến 83,3% trẻ em nữ thường xuyên tham gia hoạt động ca múa hát, đọc sách, báo chiếm 77,8%.

Sự đa dạng trong hoạt động giải trí của trẻ em lứa tuổi tiểu học cũng đặt ra nhiều vấn đề, tìm hiểu vai trò tổ chức hoạt động giải trí tại cộng đồng của các cá nhân/cơ quan dành cho trẻ em, kết quả thể hiện như sau:



**Biểu đồ 4.** Cá nhân/cơ quan tổ chức các hoạt động vận động cho trẻ em tại cộng đồng



**Biểu đồ 5.** Cá nhân/cơ quan tổ chức các hoạt động kỹ năng, năng khiếu cho trẻ em tại cộng đồng

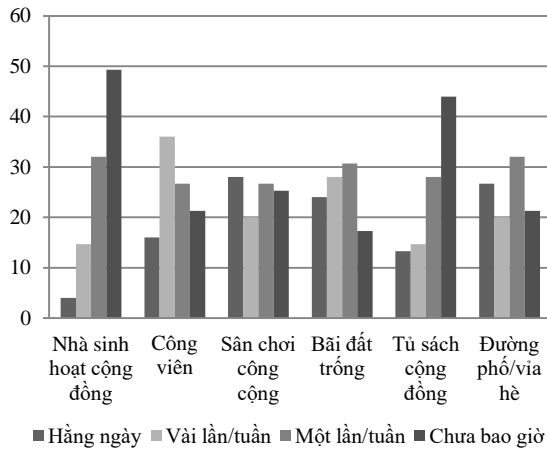
Hầu hết các hoạt động vận động tại cộng đồng trẻ thường xuyên vui chơi đều do trẻ tự tổ chức theo cá nhân hoặc theo nhóm. Trong đó, trẻ tự tổ chức những trò chơi tự do chiếm 78,7%, hoạt động thể thao như đá cầu 57,3%, trò chơi dân gian 53,4%.

Đối với các hoạt động về kỹ năng, năng khiếu, biểu đồ 5 thể hiện tỷ lệ các tổ chức như đoàn thanh niên, sinh viên tình nguyện có vai trò cao hơn so với các hoạt động vui chơi vận động của trẻ. Tuy nhiên, tỷ lệ này chưa thực sự nổi bật. Thật vậy, các nhóm, hội sinh viên tình nguyện thực hiện một số hoạt động tại cộng đồng cho trẻ em như đọc sách, báo khoảng 17,3%, các chương trình ca nhạc và hoạt động kỹ năng khoảng 9,3%. Theo hiểu biết của trẻ, Đoàn thanh niên chưa thể hiện nhiều vai trò tổ chức trong các trò chơi tự do, hoạt động thể thao, văn nghệ... mà trẻ tham gia. Hầu hết các hoạt động giải trí tại cộng đồng do đoàn thanh niên tổ chức là một số hoạt động hỗ trợ kỹ năng, chiếm 14,7%.

Tìm hiểu đặc điểm giải trí tại cộng đồng của trẻ em, ngoài hoạt động giải trí, thời gian giải trí của trẻ cũng là yếu tố cần phân tích.

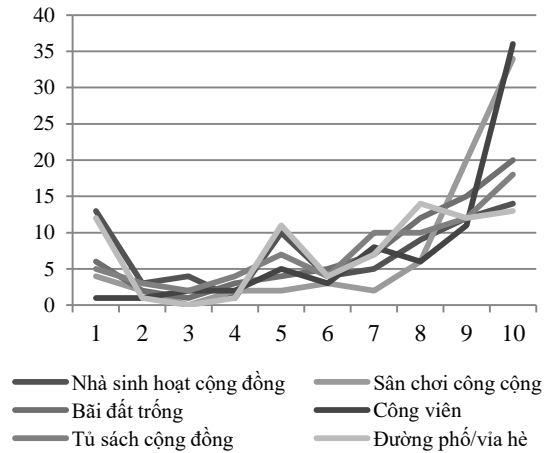
Nghiên cứu tiến hành khảo sát thời gian giải trí các ngày trong tuần và hai ngày cuối tuần, tuy nhiên không có sự khác biệt rõ rệt về khoảng thời gian giải trí tại cộng đồng. Kết quả thời gian các ngày trong tuần, trẻ vui chơi tại cộng đồng từ 17h đến 18h với tỷ lệ 25,3%, khung giờ từ 16h đến 17h chiếm khoảng 24% và từ 16h đến 18h là 14,7%. Thời gian trẻ em được vui chơi hầu hết sau khi kết thúc việc học chính khóa tại trường. Mặt khác, dữ liệu nghiên cứu cho thấy trẻ em khối lớp 5 tại phường Phú Hiệp có lượng thời gian giải trí khá hạn chế trong một ngày, chỉ từ khoảng 1 đến 2 tiếng. Chia sẻ của phụ huynh có con đang theo học lớp 5 tại trường tiểu học Ngô Kha cho biết, thời gian trong ngày của trẻ thường là “buổi sáng đi học, buổi chiều đi học, tối thì đi học thêm, nhiều trẻ không có thời gian giải trí” (Nữ, phụ huynh, PVBCT 01).

Bên cạnh đó, tìm hiểu về mức độ tham gia và mức độ yêu thích của trẻ đối với các địa điểm giải trí tại cộng đồng, kết quả thể hiện như sau:



**Biểu đồ 6.** Mức độ tham gia các địa điểm giải trí cộng đồng trẻ em

Biểu đồ 6 cho thấy có 28% trẻ em lựa chọn vui chơi hằng ngày tại sân chơi công cộng, 26,7% trẻ vui chơi trên đường phố/via hè. Ngoài ra, cũng có khoảng 24% trẻ em tổ chức các trò chơi tại các bãi đất trống, 36% trẻ em được tiếp cận vui chơi tại công viên vài lần/tuần. Một điểm đáng chú ý, khi được hỏi về tần suất vui chơi tại nhà sinh hoạt cộng đồng, có đến 49,3% trẻ cho biết chưa bao giờ đến sinh hoạt/vui chơi tại đây.



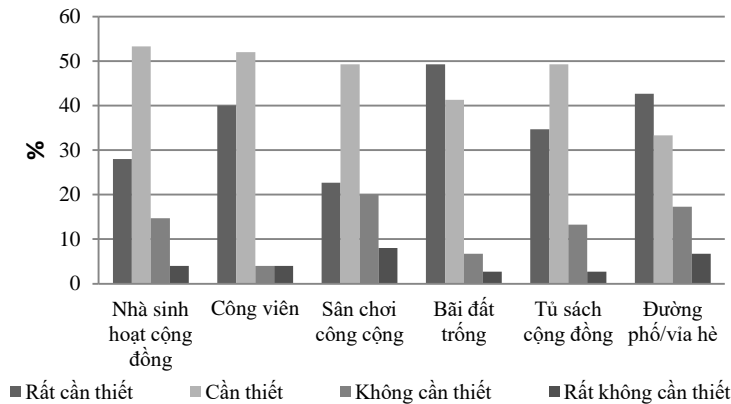
**Biểu đồ 7.** Mức độ yêu thích các địa điểm giải trí tại cộng đồng của trẻ em

Biểu đồ 7 được xây dựng dựa trên thang đo về mức độ yêu thích. Mỗi địa điểm giải trí tại cộng đồng được chấm điểm theo thang điểm 1 đến 10 tương ứng với mức yêu thích từ thấp đến cao. Kết quả đánh giá của trẻ về sân chơi công cộng chiếm tỷ lệ cao với 20/75 trẻ đánh giá yêu thích 9 điểm và 34/75 trẻ đánh giá mức cao nhất 10 điểm. Bên cạnh đó, các địa điểm giải trí như bãi đất trống 20 lựa chọn và tủ sách cộng đồng 18 lựa chọn mức yêu thích cao nhất.

Có thể nhận thấy mức độ yêu thích không thực sự tương đồng với mức độ tham gia của trẻ. Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến việc tiếp cận của trẻ em đối với các địa điểm vui chơi tại cộng đồng như sau: 32% địa điểm vui chơi tại cộng đồng ở vị trí xa khu vực sinh sống của trẻ, 26,7% không biết những địa điểm vui chơi cho trẻ em hiện có tại địa phương, và 17,3% các địa điểm cộng đồng không có các trò chơi hay hoạt động vui chơi.

#### 4.2. Đánh giá hoạt động giải trí tại cộng đồng của trẻ em phường Phú Hiệp, thành phố Huế

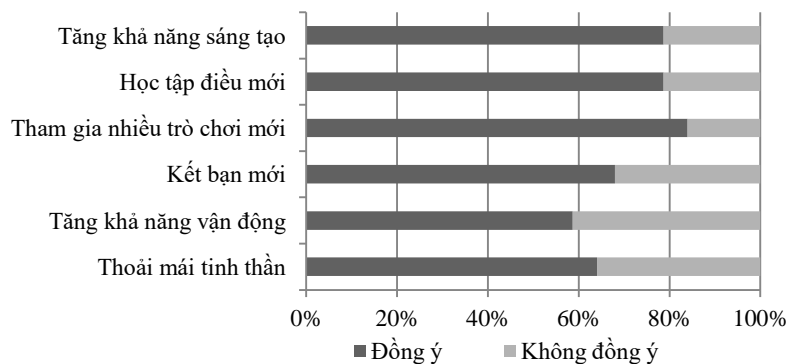
Phân tích những đánh giá của trẻ về các địa điểm vui chơi tại cộng đồng giúp chúng ta có cái nhìn đa chiều về hoạt động giải trí của trẻ. Nhằm tìm hiểu mức độ cần thiết của các địa điểm vui chơi tại cộng đồng, ý kiến của các em được tham gia nghiên cứu thể hiện như sau:



**Biểu đồ 8.** Đánh giá mức độ cần thiết các địa điểm giải trí tại cộng đồng

Đánh giá của trẻ em về sự cần thiết các địa điểm vui chơi như nhà sinh hoạt cộng đồng, công viên, các sân chơi tại cộng đồng là khá cao. Trong đó, 49,3% đánh giá bãi đất trống tại cộng đồng là địa điểm rất cần thiết, đứng thứ hai là công viên với 40%. Nhà sinh hoạt cộng đồng 53,3% đánh giá là một trong những địa điểm cần thiết đối với trẻ. Các địa điểm khác như tủ sách cộng đồng, đường phố/via hè cũng được quan tâm và đánh giá về mức độ cần thiết tương đối.

Ở lứa tuổi tiểu học, hoạt động giải trí đối với trẻ em dần trở thành hoạt động có tính chủ động và mục đích. Trẻ bắt đầu có ý thức và đánh giá về lợi ích đối với các hoạt động mà mình tham gia vui chơi.

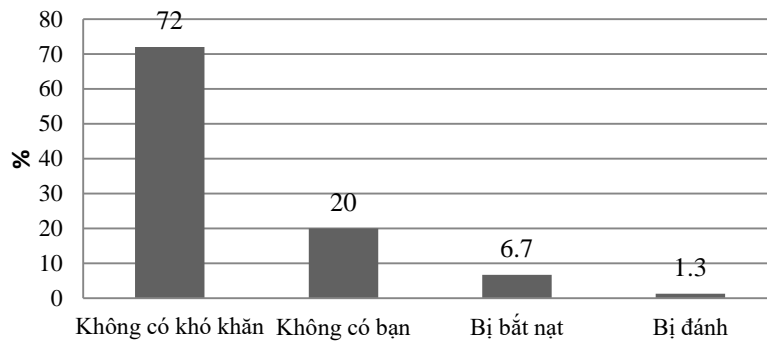


**Biểu 9.** Đánh giá lợi ích của hoạt động giải trí tại cộng đồng của trẻ em

Theo đánh giá của trẻ, 84% cho rằng tham gia các hoạt động giải trí tại cộng đồng trẻ được tham gia nhiều trò chơi mới, học hỏi thêm những điều mới lạ, 78,7% cho biết có thể sáng tạo những trò chơi theo sở thích của mình. Bên cạnh đó, 68% đánh giá được làm quen với các bạn mới và 64% trẻ em nhận thấy hoạt động vui chơi tại cộng đồng cũng làm cho các em có tinh thần thoải mái, tích cực.

Mặt khác, hoạt động vui chơi giải trí tại cộng đồng của trẻ cũng có sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh, chiếm 85%. Chỉ có khoảng 8% phụ huynh không quan tâm, 6,7% không đồng ý. Thông qua phỏng vấn bán cấu trúc, một số phụ huynh đưa ra những vấn đề mà phụ huynh cảm thấy lo ngại về vấn đề vui chơi tại cộng đồng của con: “*tôi cũng mong muốn có nhiều nơi cho con vui chơi, nhưng sợ chơi ở ngoài trời không an toàn...*” (Nữ, phụ huynh, PVBCT 02); “*sợ con có thể chơi với bạn bè xấu... chơi ở ngoài đường dễ bị bắt cóc*” (Nam, phụ huynh, PVBCT 03).

Ngoài những lợi ích trong hoạt động vui chơi, nghiên cứu còn tìm hiểu về những khó khăn mà trẻ gặp phải trong quá trình vui chơi tại cộng đồng.



**Biểu đồ 10.** Những khó khăn của trẻ em trong quá trình vui chơi tại cộng đồng

Theo kết quả khảo sát, mặc dù có 72% số trẻ em cho rằng không gặp khó khăn gì trong quá trình vui chơi tại cộng đồng, nhưng việc có đến 20% gặp khó khăn vì không có bạn chơi cùng, 6,7% cho biết bị bắt nạt và vẫn xuất hiện 1,3% trẻ bị đánh khi vui chơi cho thấy các nguy cơ tiềm ẩn khi trẻ vui chơi tại cộng đồng.

Nhìn chung, có thể thấy hoạt động vận động của trẻ em là một trong những đặc trưng về giải trí đáng chú ý ở lứa tuổi này. Bên cạnh đó, các hoạt động nâng cao năng khiếu và kỹ năng cũng nhận được sự quan tâm của trẻ nhưng lại chưa có sự đáp ứng phù hợp. Theo đó, sự hạn chế về thời gian, hình thức hoạt động, và người phụ trách là những vấn đề nên được ưu tiên khắc phục để nâng cao chất lượng hoạt động giải trí tại cộng đồng cho trẻ em. Mặt khác, tuy hoạt động giải trí tại cộng đồng đem lại nhiều lợi ích tích cực nhưng còn tiềm ẩn những nguy cơ đối với trẻ em. Việc không có bạn chơi cùng, bị bắt nạt hay thậm chí bị đánh là những điều cần được can thiệp kịp thời.

### **Bàn luận**

Nghiên cứu tổng thể 75 học sinh lớp 5 tại trường tiểu học Ngô Kha, phường Phú Hiệp đã cho thấy phần nào bức tranh về hoạt động giải trí và nhu cầu giải trí của trẻ em tại cộng đồng. Nổi bật, các hoạt động giải trí vận động có sự khác biệt về giới tính nam nữ. So với trẻ em nam chủ yếu là các trò chơi vận động tập thể thì trẻ em nữ lại có xu hướng lựa chọn các hoạt động vận động có nội dung phong phú như trò chơi tự do, trò chơi dân gian. Kết quả nghiên cứu của tác giả Lê Văn Bé Hai (2015) nghiên cứu về thực trạng hoạt động vận động giải trí của học sinh tiểu học tại các quận nội thành thành phố Hồ Chí Minh trước đó khẳng định 100% trẻ em có nhu cầu giải trí và đồng thời đưa ra kết quả nghiên cứu đáng chú ý và quan ngại về việc có đến 82,11% trẻ thường

chọn hình thức giải trí không vận động, trong đó 66,48% tiếp cận với các hình thức giải trí bằng công nghệ điện tử và chỉ có 17,89% chọn hình thức giải trí bằng vận động [3]. Điều này là khá phổ biến trong bối cảnh sự phát triển của quá trình đô thị hóa, thời gian và không gian vui chơi của trẻ ở thành thị đang bị thu hẹp dần như hiện nay. Với nghiên cứu về hoạt động vận động giải trí của trẻ em tại phường Phú Hiệp, thành phố Huế đã chỉ ra hầu hết trẻ em khối lớp 5 ở địa bàn có nhu cầu vui chơi giải trí tại cộng đồng, cụ thể là tham gia các hoạt động giải trí vận động tần suất thường xuyên. Tuy nhiên, các hoạt động này trên thực tế phần lớn do trẻ tự tổ chức vui chơi với nhau, dẫn đến hình thức trò chơi không đa dạng và phong phú. Theo đánh giá của cán bộ phụ trách chăm sóc và bảo vệ trẻ em tại địa phương, các hoạt động tổ chức cho trẻ em, cụ thể trong chương trình Tết thiếu nhi, Tết trung thu, Xuân yêu thương chủ yếu mang tính chất về trao quà, phát thưởng, chưa tập trung nhiều vào các hoạt động đáp ứng nhu cầu giải trí của trẻ. Đây là kết quả quan trọng nhằm phát huy trách nhiệm của cha mẹ, người chăm sóc và các đoàn thể chăm sóc trẻ em trong việc định hướng phát triển các hoạt động vận động giải trí và những trải nghiệm chơi phong phú và đa dạng, đáp ứng nhu cầu giải trí vận động của trẻ em tại cộng đồng. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu tập trung các hoạt động giải trí tại cộng đồng, tác giả chưa thực hiện đánh giá và so sánh mức độ tham gia của trẻ trong hoạt động giải trí vận động và không vận động trong nhà, trong trường học và các cơ sở dịch vụ vui chơi.

Trẻ em tiểu học, đặc biệt trẻ em tiểu học ở khu vực đô thị với áp lực học tập và thời gian học chiếm phần lớn thời gian thì hoạt động giải trí không chỉ là nhu cầu mà còn mang lại nhiều lợi ích về cả thể chất lẫn tinh thần. Khi nhu cầu vui chơi không được đáp ứng, trẻ sẽ bị hạn chế cơ hội phát triển về thể chất, trí tuệ và các kỹ năng xã hội, thậm chí phải đối diện với các tác động xấu về mặt phát triển tâm thần. Thiếu không gian vui chơi, trẻ sẽ mất đi sự linh hoạt một cách nghiêm trọng, ngôn ngữ phát triển không thuận lợi, do đó trẻ sẽ nhút nhát, khó hoà đồng, có các biểu hiện cáu bẳn, trầm uất do quá tù túng và có thể khó thích nghi với cuộc sống trong tương lai [10]. Đánh giá của trẻ em khối lớp 5 tại phường Phú Hiệp đã khẳng định việc vui chơi tại cộng đồng không chỉ giúp trẻ lấy lại được trạng thái tinh thần thoải mái, tích cực mà còn giúp trẻ học hỏi và phát huy tính sáng tạo. Trẻ nhận thức được lợi ích của hoạt động giải trí, có nhu cầu giải trí tại cộng đồng thường xuyên, tuy nhiên với kết quả khảo sát đa số trẻ cho rằng mình không gặp khó khăn, rắc rối gì khi vui chơi tại cộng đồng là thực trạng cần suy xét trong bối cảnh hiện tại. Nghiên cứu của tác giả Vũ Thị Khánh Linh và Nguyễn Phương Anh (2015) về sự hài lòng của phụ huynh về chất lượng các dịch vụ vui chơi giải trí cho trẻ em đề cập sự an toàn của các cơ sở dịch vụ trong nhà có thu phí. Mức hài lòng của phụ huynh về việc đảm bảo tính an toàn cho trẻ ở các khu vui chơi ở trên ngưỡng trung bình, trong đó 52% ý kiến hài lòng đối với trò chơi vận động hoặc rèn luyện thể chất luôn có các thiết bị bảo hiểm [4]. Trong khi đó đối với nghiên cứu các hoạt động và địa điểm giải trí tại cộng đồng, nhiều bậc phụ huynh tại phường Phú Hiệp khi được phỏng vấn cảm thấy lo lắng về mức độ an toàn và không được sự giám sát trong quá trình chơi tại cộng đồng của trẻ. Đặc biệt, nhiều phụ huynh nhấn mạnh các nguy cơ tiềm ẩn về tai nạn thương tích, gây gỗ đánh nhau. Điều này cho thấy, trẻ em chưa thực sự nhận thức được những nguy cơ có thể xảy đến với bản thân trong quá trình vui chơi tại cộng đồng, dẫn đến việc chủ quan, không tự bảo vệ bản thân hay có những phòng ngừa cần thiết. Vì vậy, vai trò của gia đình, nhà trường và cộng đồng nâng nhận thức của trẻ khi

tham gia giải trí tại cộng đồng là vấn đề quan trọng và cần thiết. Bên cạnh đó, đảm bảo môi trường và sân chơi an toàn, hạn chế đến mức tối thiểu các tai nạn thương tích cho trẻ cũng là trách nhiệm của các cơ quan chức năng tại địa phương.

Về các địa điểm vui chơi, địa bàn phường Phú Hiệp có 04 nhà sinh hoạt cộng đồng (hay còn gọi là nhà văn hóa) trên tổng số 11 tổ dân phố; 01 sân chơi cộng đồng được xây dựng với nguồn hỗ trợ của Trung tâm phát triển cộng đồng và công tác xã hội Codes tại tổ dân phố 3 nhưng chỉ đáp ứng nhu cầu giải trí cho khoảng 20-30 trẻ sống quanh khu vực [7]; 01 bãi đất hiện đang bỏ hoang, không được cải tạo, cũng là nơi trẻ thường tự tổ chức các hoạt động vui chơi. Thông qua đánh giá mức độ cần thiết các địa điểm vui chơi đã khẳng định trẻ em có nhu cầu được vui chơi tại các địa điểm công cộng tại địa phương, tuy nhiên sự tham gia của trẻ lại có phần hạn chế và không được đáp ứng vì nhiều lý do. Trong đó, thực tế rất nhiều trẻ em tại phường chưa bao giờ tiếp cận nhà sinh hoạt cộng đồng là kết quả cần chú ý. Với đặc thù quy hoạch đô thị, hầu hết các phường trên địa bàn được quy hoạch và xây dựng các nhà sinh hoạt cộng đồng phân bố đồng đều trên địa bàn. Mặc dù tại địa bàn Phường Phú Hiệp, có 04 nhà sinh hoạt cộng đồng nhưng có rất ít hoạt động dành cho trẻ em dẫn đến trẻ không có hứng thú vui chơi tại các nhà sinh hoạt cộng đồng. Nghịch lý tồn tại ở đây chính là trẻ em thiếu sân chơi hằng ngày sau mỗi giờ tan học và dịp hè, còn nhà văn hóa thì không mở cửa trong khoảng thời gian này. Thậm chí, theo quan sát, các nhà văn hóa cấp tổ dân phố trên địa bàn phường Phú Hiệp có quỹ đất hạn hẹp, không có sân bãi phục vụ cho các hoạt động cộng đồng ngoài trời. *“Các nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường được xây dựng theo kiểu nhà kín, đã bê tông hóa, chủ yếu phục vụ hội họp, hội nghị. Hầu hết các nhà sinh hoạt cấp tổ dân phố không có sân để tổ chức các hoạt động. Vì vậy trẻ em cũng không đến vui chơi và không có hoạt động gì để tham gia”* (Nam, Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em Phường Phú Hiệp, PVBCT 05).

### **Kết luận**

Nghiên cứu *Nhu cầu giải trí của trẻ em tại cộng đồng (nghiên cứu trường hợp tại phường Phú Hiệp, thành phố Huế)* góp phần làm rõ đặc điểm về hoạt động vận động giải trí tại cộng đồng của trẻ em ở khu vực đô thị. Phát hiện về mức độ đáp ứng của địa điểm giải trí tại cộng đồng đối với nhu cầu trẻ em còn hạn chế và những nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của trẻ khi vui chơi tại cộng đồng là những điểm quan trọng. Đây là vấn đề cốt lõi tác động trực tiếp đến sự tiếp cận và tham gia hoạt động giải trí tại cộng đồng của trẻ em. Từ đó, việc phát huy vai trò của Đoàn thanh niên và sự định hướng của các bậc phụ huynh được xem là giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng vui chơi tại cộng đồng của trẻ em. Bên cạnh đó, các tổ chức chính trị xã hội cần có sự phối hợp với ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em trong việc sử dụng nguồn lực có sẵn tại cộng đồng hiệu quả. Mặt khác, việc tìm hiểu về vai trò của phụ huynh và có những khuyến nghị là cần thiết. Cụ thể bố mẹ cần có sự trao đổi với trẻ về vấn đề an toàn cũng như tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho trẻ em tham gia các hoạt động ở cộng đồng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đinh Thị Vân Chi (2001), *Nhu cầu giải trí của thanh niên (nghiên cứu khuôn mẫu giải trí của thanh niên và sự đáp ứng nhu cầu giải trí tại Hà Nội)*, Hà Nội.
- [2]. Phạm Thị Hải Hà (2013), Những nỗ lực của Việt Nam nhằm thực hiện cam kết xây dựng một thế giới phù hợp với trẻ em của Việt Nam, Việt Nam học Việt Nam trên đường hội nhập và phát triển bền vững, Kỷ yếu hội thảo Quốc tế lần thứ tư, Hà Nội.
- [3]. Lê Văn Bé Hai (2015), *Nghiên cứu sự phát triển thể chất của học sinh tiểu học dưới tác động của hoạt động vận động giải trí tại các quận nội thành thành phố Hồ Chí Minh*. Trường đại học thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh.
- [4]. Vũ Thị Khánh Linh, Nguyễn Phương Anh (2015), *Sự hài lòng của phụ huynh về chất lượng các dịch vụ vui chơi giải trí cho trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội*. Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội, số 8.
- [5] Đỗ Thị Thắm (2016), *Đề xuất mô hình hoạt động đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của trẻ em lứa tuổi 10 đến 15 tuổi tại xã Yên Tân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định*, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6]. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (2020), Quyết định Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của Thành phố Huế.
- [7]. UBND phường Phú Hiệp (2019), Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện quy định Tiêu chuẩn phường phù hợp với trẻ em năm 2019.
- [8]. Kathleen Glascott Burriss & Ling-Ling Tsao (2002), *How Much Do We Know about the Importance of Play in Child Development. Journal Childhood Education, Volume 78*.
- [9]. Kellie Dowdell, Tonia Gray và Karen Malone (2011), *Nature and its influence on Children's outdoor play. Australian Journal of Outdoor Education, 15*.
- [10]. Dân trí (2007), “*Mẹ ơi lại phải xem tivi à?*”, <https://dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/me-oi-lai-phai-xem-tivi-a-1186292839.htm>.
- [11]. Hệ thống giáo dục Hai Bà Trưng (2020), *Tầm quan trọng của vui chơi đối với trẻ em*, <http://hbt.edu.vn/truonghbt/blog chia-se/tam-quan-trong-cua-vui-choi-doi-voi-tre-em-n472.html>.
- [12]. Thừa Thiên Huế (2020), *Thành phố Huế: Tổng kết năm học 2019 – 2020 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021*, <https://thuathienhue.gov.vn/vi-vn/Tin-so-nganh-dia-phuong/tid/Thanh-pho-Hue-Tong-ket-nam-hoc-2019>.
- [13]. Thanh Tùng (2004), *Vui chơi – Yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển trí não của trẻ*, <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-xa-hoi/vui-choi-yeu-to-anh-huong-quan-trong-den-su-phat-trien-tri-nao-cua-tre-465257/>.

# RECREATIONAL ACTIVITIES IN THE COMMUNITY OF CHILDREN

(Case study in Phu Hiep ward, Hue city)

**Truong Thi Xuan Nhi**

Faculty of Sociology & Social work, University of Sciences, Hue University

Email: nhitruongctxhk37@gmail.com

## ABSTRACT

Recreational activities in the community play an important role in children's development. This paper is based on research on 75 children of grade 5 at Ngo Kha primary school, Hue city. Using structured interviews and semi-structured interviews with stakeholders, the research results describe children's recreational activities and entertainment needs in the community. In addition, the article also discusses the advantages, disadvantages as well as risks to children in the process of playing in the community. From that, giving some suggestions to improve the quality of playing in the community for children.

**Keywords:** recreational activities, needs, children.

## THÔNG TIN TÁC GIẢ



1. Họ và tên: Trương Thị Xuân Nhi
2. Ngày sinh: 26/09/1995
3. Nơi sinh: Quảng Trị
4. Quá trình học tập và nghiên cứu: Tốt nghiệp cử nhân Công tác xã hội – Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế năm 2017. Từ 2017 đến nay công tác tại Khoa Công tác xã hội nay là Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Từ 2019 đến 2021 đang học chương trình cao học tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.
5. Lĩnh vực nghiên cứu chính: Công tác xã hội với trẻ em